

THÔNG BÁO CHI TRẢ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số /TB-QBVPTR ngày tháng năm của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh)

1. Tên bên cung ứng: UBND xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông.
2. Địa chỉ: xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông.
3. Nội dung chi tiết:

TT	Bên sử dụng DVMTR	Diện tích rừng cung ứng DVMTR (ha)	Diện tích quy đổi theo hệ số K (ha)	Số tiền chi trả cho 01 ha rừng (đồng/ha)	Số tiền được chi trả (đồng)	Số tiền đã tạm ứng (đồng)	Số tiền còn được thanh toán (đồng)
1	2	3	4	5	6=5*4	7	8=6-7
	Tổng cộng	1.992,16	1.792,96		835.144.761	137.687.484	697.457.277
I	Chi theo lưu vực thủy điện	1.992,16	1.792,96		600.973.758	137.687.484	463.286.274
1	Nhà máy thủy điện Đăk Lô 2	510,71	459,64	20.168	9.270.224	2.123.876	7.146.348
2	Nhà máy thủy điện Đăk Đrinh	1.158,97	1.043,09	417.437	435.423.468	99.758.702	335.664.767
3	Nhà máy thủy điện Sơn Trà 1	833,19	749,87	208.409	156.280.066	35.804.906	120.475.160
II	Chi trả cho diện tích rừng cung ứng DVMTR trong lưu vực có mức chi trả thấp	1.992,16	1.792,96		234.171.003		234.171.003
1	Chi trả đối với diện tích có đơn giá 417.437 đồng/ha/năm	1.158,97	1.043,09	48.354	50.437.686		50.437.686
2	Chi trả đối với diện tích có đơn giá 228.578 đồng/ha/năm	510,71	459,64	237.214	109.032.730		109.032.730
3	Chi trả đối với diện tích có đơn giá 208.409 đồng/ha/năm	322,48	290,23	257.382	74.700.587		74.700.587